

Số: 22/2026/QĐST-DS

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2026/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1975, số căn cước công dân: 033075003834; địa chỉ: Số H, đường L, phường K, tỉnh Lạng Sơn;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1981, số căn cước công dân: 033081002841 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981, số căn cước công dân: 033181003605; cùng địa chỉ: Số C, đường P, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Văn Q xác nhận nợ ông Nguyễn Đức T số tiền nợ gốc là 2.200.000.000 đồng (hai tỷ, hai trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 30/8/2021.

2.2 Trách nhiệm trả nợ như sau:

- Ông Nguyễn Văn Q có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Đức T số tiền nợ gốc 2.200.000.000 đồng (hai tỷ, hai trăm triệu đồng), không phải trả lãi với số tiền trên.

Bà Nguyễn Thị L không phải chịu trách nhiệm trả nợ số tiền trên.

Trong đó, ông Nguyễn Văn Q có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Đức T số tiền nợ gốc 400.000.000đồng (*bốn trăm triệu đồng*), trong vòng 7 ngày kể từ ngày 21/5/2026.

Xác nhận ông Nguyễn Văn Q đã trả ông Nguyễn Đức T số tiền 400.000.000đồng (*bốn trăm triệu đồng*) theo biên bản giao nhận ngày 27/5/2026.

- Số tiền nợ gốc 1.800.000.000đồng (*một tỷ tám trăm triệu đồng*) còn lại, hàng tháng ông Nguyễn Văn Q có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Đức T mỗi tháng 100.000.000đồng (*một trăm triệu đồng*), thời gian trả tiền tính từ tháng 6 năm 2026 cho đến khi trả hết nợ, thời điểm trả là từ ngày 27 đến ngày 30 hàng tháng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nghĩa vụ thi hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Nguyễn Đức T và ông Nguyễn Văn Q cùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước, trong đó mỗi người phải nộp số tiền án phí với số tiền là 19.000.000đồng (*mười chín triệu đồng*).

Ông Nguyễn Đức T được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 53.235.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000604 ngày 27/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn. Do đó, hoàn trả lại cho ông Nguyễn Đức T số tiền 34.235.000đồng (*ba mươi tư triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 1 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS KV 1 - Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Phương Thảo